Bài 1: Nối tổng các số hạng bằng nhau với phép nhân tương ứng

3 + 3 + 3 + 3	4 + 4 + 4	6 + 6	5 + 5 + 5 + 5

6 x 2	3 x4	5 x 4	4 x 3

Bài 2: Thay tổng các số hạng bằng nhau bằng phép nhân

a. 7 + 7 + 7 = ……

b. 4 + 4 + 4 + 4 + 4 + 4 = ……

c. 5 + 5 + 5 + 5 + 5 = ……...

d. 6 + 6 + 6 + 6 = ……

Bài 3: Thay phép nhân bằng tổng các số hạng bằng nhau và tính kết quả

a. 4 x 6 = ……

= ……

b. 8 x 3 = ……

= ……..

c. 6 x 5 = ……..

= ……

d. 7 x 4 = ……

= ……

LIVEWORKSHEETS

Bài 4: Viết phép nhân thích hợp

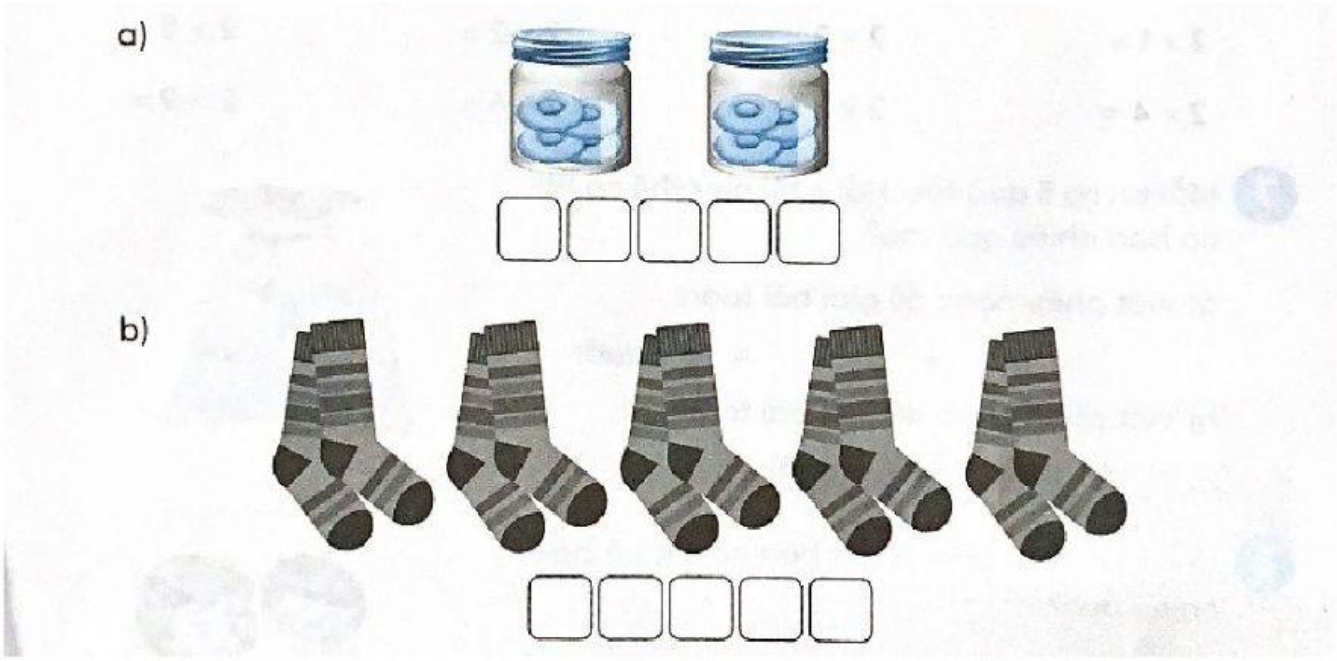

Bài 5: Số?

Phép nhân	Thừa số	Thừa số	Tích
5 x 4 = 20			
6 x 5 = 30			
7 x 4 = 28			
8 x 8 = 64			

Bài 6: Viết số thích hợp vào chỗ chấm

Phép nhân 2 x 4 = 8 có các thừa số là …… và ……; tích là ……..

Phép nhân 2 x 7 = 14 có các thừa số là …… và ……; tích là ……..

Phép nhân 4 x 6 = 24 có các thừa số là …… và ……; tích là ……..

Phép nhân 8 x 5 = 32 có các thừa số là …… và ……; tích là ……..

LIVEWORKSHEETS

Bài 7: Số?

Thừa số	2	2	2	2	2	2	2
Thừa số	2	3	6	1	4	8	7
Tích							

Bài 8: Mỗi túi có 5 quả táo. Hỏi 4 túi như thế có tất cả bao nhiêu quả táo?

a. Viết phép cộng để giải bài toán:

……. + ……. + ……. + ……. = ……. (quả)

b. Viết phép nhân để giải bài toán:

……. x ……. = ……. (quả)

LIVEWORKSHEETS